

Số: **156**/KH-UBND

Hà Nội, ngày **28** tháng **7** năm 2020

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế**

Thực hiện Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Quyết định số 1969/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch của ngành Giáo dục triển khai Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, nội dung cụ thể như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

Huy động sức mạnh của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thủ đô tiếp tục tập trung triển khai, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 29-NQ/TW), Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW (sau đây viết tắt là Nghị quyết 44) và Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (sau đây viết tắt là Kết luận 51) để tạo sự chuyển biến căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đổi mới cơ chế và tăng

cường đầu tư cho lĩnh vực giáo dục; xác định các nhiệm vụ trọng tâm để tập trung thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; xây dựng và phát triển hệ thống giáo dục Thủ đô là nền giáo dục mở, thực học, thực nghiệp, dạy tốt, học tốt, quản lý tốt; có cơ cấu và phương thức giáo dục hợp lý, gắn với xây dựng xã hội học tập; bảo đảm các điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế; giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa và bản sắc dân tộc, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa Thủ đô và đất nước.

## **2. Yêu cầu**

Xác định các nhiệm vụ trọng tâm, đề án, dự án trọng điểm, cơ chế chính sách và lộ trình thực hiện từ 2020 đến 2030 để thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình 27-CTr/TU ngày 17/02/2014 của Thành ủy Hà Nội về việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám, Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” (sau đây viết tắt là Chương trình 27). Tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết 44/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết 29-NQ/TW của Trung ương, Chương trình hành động 27 và Kế hoạch 140/KH-UBND ngày 06/8/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” đảm bảo đồng bộ, thiết thực, hiệu quả.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ**

**1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý của các cấp chính quyền; nâng cao hiệu quả phối hợp, đồng bộ của các ban, ngành, đoàn thể trong việc thực hiện Nghị quyết 29, Kết luận 51 và Nghị quyết 44**

a) Tiếp tục tổ chức quán triệt nội dung Nghị quyết số 29, Kết luận 51, Nghị quyết 44 và Chương trình 27, các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chủ trương, chính sách, quy định của Thành phố về phát triển giáo dục và đào tạo nhằm thống nhất nhận thức và hành động trong các tổ chức Đảng, chính quyền, các đoàn thể, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong việc thực hiện công tác giáo dục và đào tạo ở địa phương, ngành, đơn vị.

b) Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, các tổ chức chính trị - xã hội chủ động tham gia giám sát, phản biện các cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo để thực hiện Kết luận 51. ~~\_\_\_\_\_~~

c) Các cơ quan báo chí tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức truyền thông về đổi mới giáo dục và đào tạo.

d) Đại diện các cấp chính quyền định kỳ trong năm tổ chức gặp gỡ, đối thoại, giải quyết kịp thời nhu cầu, nguyện vọng và bảo vệ quyền lợi chính đáng của cán bộ, giáo viên và học sinh, sinh viên. Kịp thời biểu dương gương người tốt, việc tốt, sáng tạo trong các hoạt động giáo dục, đào tạo.

**2. Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kiến thức pháp luật và ý thức công dân cho đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh, sinh viên**

a) Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong ngành giáo dục và các Đề án, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên.

b) Triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới hướng tới mục tiêu giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; Triển khai biên soạn tài liệu giáo dục địa phương theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, tập trung biên soạn theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học, tăng cường tính thực tiễn, trải nghiệm của học sinh, gắn giáo dục nhà trường với cộng đồng, gắn những kiến thức đã học trong nhà trường với những vấn đề đặt ra ở Thủ đô, tại cộng đồng.

c) Chỉ đạo ngành Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố thực hiện tốt việc: xây dựng môi trường văn hóa học đường gắn với việc tăng cường giáo dục đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, người lao động trong toàn ngành. Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, học tập, kiểm tra, đánh giá các môn học, trình độ đào tạo. Tăng cường phối hợp với các cơ quan có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả quản lý công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài. Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý, giáo dục học sinh, sinh viên. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của gia đình trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh, sinh viên.

**3. Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và xu hướng hội nhập quốc tế; tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; xây dựng xã hội học tập**

a) Rà soát và hoàn thiện chính sách nhằm thu hút sự tham gia của toàn xã hội trong đầu tư cơ sở vật chất và hỗ trợ hoạt động đào tạo của các cơ sở đào tạo ngoài công lập; đảm bảo công bằng về chế độ, chính sách đối với người học giữa cơ sở đào tạo công lập và ngoài công lập; ưu tiên đầu tư đào tạo những

ngành nghề trọng điểm có vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và phù hợp với xu thế của thế giới.


b) Tiếp tục tăng cường mở rộng, phát triển quan hệ hợp tác với các tổ chức giáo dục quốc tế, các cơ sở giáo dục nước ngoài, tranh thủ tối đa hỗ trợ quốc tế trong lĩnh vực bồi dưỡng nâng cao năng lực của đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ, đổi mới thi, kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ. Trao đổi giáo viên với các nước có quan hệ hợp tác với Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thành phố. Mở rộng mô hình dạy chương trình Tin học quốc tế và rà soát, mở rộng mô hình giảng dạy song bằng (bằng cấp Việt Nam và Quốc tế) ở các cấp trung học phổ thông, trung học cơ sở, tiểu học (ở các địa phương có điều kiện) trên địa bàn Thành phố.

c) Tiếp tục tập trung đầu tư phát triển các cơ sở giáo dục chất lượng cao theo Luật Thủ đô đưa chất lượng giáo dục đào tạo Hà Nội phát triển, đáp ứng được yêu cầu hội nhập khu vực và thế giới.

d) Duy trì kết quả và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, củng cố và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở và công tác xóa mù chữ. Triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn cho học sinh, đặc biệt là đối với giáo dục vùng khó khăn.

đ) Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 14/5/2018 về phê duyệt Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025" phù hợp với thực tiễn giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực của Thủ đô; Huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

e) Tuyên truyền, vận động và tổ chức tốt việc học tập suốt đời với mục đích nâng cao nhận thức của mọi người dân về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc tự học đối với việc nâng cao kiến thức, kỹ năng, phát triển tư duy và rèn luyện nhân cách con người; khuyến khích việc tự học thường xuyên, liên tục, suốt đời nhằm xây dựng và phát triển xã hội học tập.

e) Chú trọng bồi dưỡng kiến thức kỹ năng làm việc nhóm cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ quản lý, trình độ ngoại ngữ, tin học, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên ngành giáo dục phù hợp với nhu cầu bồi dưỡng của từng đối tượng, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và mỗi cơ sở giáo dục, đảm bảo thiết thực và hiệu quả. 

**4. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; bảo đảm các điều kiện cơ bản để thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa mới**

a) Thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, Nhà nước về tinh giản biên chế gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức trong ngành giáo dục; rà soát, sắp xếp và bố trí đủ số lượng giáo viên bảo đảm quy định về khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục, quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên đối với các cấp học.

b) Bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và phù hợp với quy định của Luật Giáo dục năm 2019.

c) Xây dựng lộ trình và thực hiện nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019, tiến tới toàn bộ đội ngũ được chuẩn hóa về trình độ đào tạo. Thực hiện bồi dưỡng đội ngũ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên; chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông.

d) Rà soát, hoàn thiện và thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với giáo viên, nhất là chế độ tiền lương nhằm tạo động lực cho giáo viên yên tâm công tác. Ưu tiên bố trí kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên chủ chốt để thực hiện chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới.

đ) Tiếp tục rà soát mạng lưới trường, lớp, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, ưu tiên tài chính và quỹ đất để bảo đảm đủ trường, lớp cho học sinh học 2 buổi/ngày nhất là ở vùng còn khó khăn đảm bảo đủ các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch.

e) Bảo đảm bố trí kinh phí thực hiện đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; triển khai có hiệu quả Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025 theo Quyết định số 1436/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 29/10/2018.

**5. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý; đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát; ngăn chặn, xử lý nghiêm những tiêu cực trong hoạt động giáo dục, đào tạo**

a) Đổi mới công tác quản lý trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường phân cấp, nâng cao trách nhiệm, tạo động lực và tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, phát huy vai trò người đứng đầu trong các cơ sở giáo dục, đào tạo và các địa phương; Đẩy mạnh công tác bảo đảm và kiểm

định chất lượng giáo dục, nhất là đối với kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo.

b) Đẩy mạnh xã hội hóa, xây dựng cơ chế, chính sách mở để khuyến khích các cá nhân, doanh nghiệp và toàn xã hội tham gia đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo, đặc biệt là phát triển giáo dục gắn với nhu cầu xã hội, tăng cường thu hút đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thông qua hợp tác, liên kết đào tạo.

c) Đổi mới cơ chế tài chính trong giáo dục và đào tạo. Phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được giao bảo đảm tỷ lệ chi theo đúng quy định, bố trí hợp lý cho chi đầu tư phát triển góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Tiếp tục hỗ trợ kinh phí cho những đối tượng chính sách, quỹ khuyến học, khuyến tài.

d) Nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan chức năng và đoàn thể xã hội đối với hoạt động giáo dục, đào tạo. Quy định trách nhiệm các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội trong việc chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan quản lý và các cơ sở giáo dục, đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về đạo đức nhà giáo, những tiêu cực trong thi, kiểm tra, đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp bảo đảm thực chất, công bằng, khách quan.

## **6. Thực hiện các giải pháp thúc đẩy, nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục và đào tạo**

a) Tiếp tục triển khai chương trình nghiên cứu cấp quốc gia về khoa học giáo dục và khoa học quản lý và đẩy mạnh nghiên cứu khoa học cấp Thành phố về giáo dục, đào tạo.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý giáo dục, quản trị nhà trường; thực hiện giải pháp tuyển sinh trực tuyến đầu cấp học và sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc); triển khai mô hình giáo dục điện tử, lớp học thông minh.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các sở, ban, ngành Thành phố**

a) Căn cứ vào Kế hoạch này, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hành động của sở, ban, ngành; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp có liên quan.

b) Xây dựng dự toán chi để thực hiện kế hoạch hành động của sở, ban, ngành tổng hợp vào dự toán ngân sách nhà nước hằng năm gửi Sở Tài chính, Sở Kế

hoạch và Đầu tư trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

c) Định kỳ trước ngày 01 tháng 11 hằng năm gửi Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

## **2. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã tổ chức quán triệt và chỉ đạo các đơn vị giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố thực hiện nghiêm Quyết định 628/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo ở địa phương.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ rà soát các văn bản quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm và định mức số người làm việc trong các cơ sở giáo dục công lập.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành của Thành phố triển khai thực hiện, theo dõi, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

d) Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan xây dựng chương trình phối hợp, giám sát thực hiện Kết luận 51.

## **3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch đối với lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, định kỳ gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

b) Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối và bố trí ngân sách nhà nước hằng năm cho lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp để triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

## **4. Sở Nội vụ**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát cụ thể số biên chế sự nghiệp giáo dục được các cơ quan có thẩm quyền giao theo định mức giáo viên trên một lớp để xác định số biên chế sự nghiệp giáo dục cần bổ sung.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã tham mưu kế hoạch đào tạo đội ngũ giáo viên để đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019; bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ viên chức theo chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định.

c) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát các quy định về chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ



sở giáo dục công lập để sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục đào tạo đặt ra trong giai đoạn tới.

### **5. Sở Tài chính**

Trên cơ sở kế hoạch được ban hành, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan tham mưu UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí triển khai thực hiện theo quy định.

### **6. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Hằng năm, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện chương trình, dự án tăng cường cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

### **7. Sở Văn hoá và Thể thao**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, nếp sống văn hoá trong gia đình; phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo trong công tác giáo dục thể chất, đạo đức, lối sống, nếp sống văn hoá cho học sinh, sinh viên.

### **8. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong các cơ sở giáo dục, nâng cao hiệu quả đầu tư đối với công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong các cơ sở giáo dục, khai thác có hiệu quả các phòng thí nghiệm trọng điểm, thúc đẩy, khuyến khích nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo trong học sinh, sinh viên.

b) Tích hợp nội dung về phát triển khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục vào Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ của Thành phố.

### **9. Sở Thông tin và Truyền thông**

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí đổi mới nội dung, hình thức, cơ chế phối hợp công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, tuyên truyền kịp thời đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về kết quả đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo. Tiếp tục triển khai công tác truyền thông về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục, đào tạo và dạy nghề.

### **10. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã**

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hành động của địa phương; định kỳ hằng năm đánh giá tình hình thực hiện gửi Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

b) Chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các phòng, ban có liên quan tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo ở địa phương.



c) Phân bổ, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được giao đảm bảo tỷ lệ chia ngân sách cho giáo dục theo quy định hiện hành. Bố trí và bảo đảm các nguồn vốn thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp phù hợp với điều kiện của địa phương.

d) Cụ thể hóa các nhiệm vụ giáo dục đào tạo trên địa bàn thành các chương trình hành động; phối hợp chặt chẽ Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các cơ sở giáo dục, trường học trên địa bàn tổ chức thực hiện tốt kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW; đồng thời thực hiện nghiêm công tác thanh tra, kiểm tra để chấn chỉnh, ngăn chặn những biểu hiện tiêu cực và xử lý nghiêm các sai phạm trong các đơn vị giáo dục, các trung tâm ngoại ngữ, tin học, bồi dưỡng văn hóa, tư vấn du học trên địa bàn; đặc biệt các sai phạm về thu, chi, dạy thêm, học thêm, vi phạm đạo đức nhà giáo.

đ) Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục, đào tạo trên địa bàn.

e) Căn cứ Quy hoạch phát triển ngành Giáo dục và Đào tạo của Thành phố, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp, quy hoạch mạng lưới trường, lớp mầm non, tiểu học, trung học cơ sở...; bố trí giáo viên đảm bảo chuẩn, đúng định mức, đáp ứng yêu cầu dạy và học phù hợp tình hình thực tế và các quy định của pháp luật, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả cao nhất nhân lực, vật lực hiện có.

### **11. Các cơ quan báo chí, truyền thông của Thành phố**

Sở Giáo dục và Đào tạo chủ động phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy, phối hợp, cung cấp thông tin gửi Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế và Đô thị và các phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn Thành phố xây dựng kế hoạch tuyên truyền, dành thời lượng và bài viết định kỳ để đăng tải các nội dung tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và chỉ đạo của Thành phố về giáo dục và đào tạo; tăng cường truyền thông về kết quả triển khai thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; công tác xây dựng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, công tác chuẩn bị các điều kiện bảo đảm chất lượng triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; bám sát thực tế cơ sở để kịp thời phản ánh, biểu dương gương người tốt, việc tốt trong quản lý giáo dục, trong dạy học và trong học tập của học sinh, sinh viên; vận động, kêu gọi các tổ chức, cá nhân tiếp tục tham gia hỗ trợ, động viên, tạo điều kiện để ngành Giáo

dục hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của Thành phố.

## 12. Các trường đại học, cao đẳng thuộc Thành phố

- Tổ chức triển khai quán triệt đến toàn thể cán bộ, giáo viên và người lao động trong đơn vị kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW; đồng thời căn cứ kế hoạch để xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học theo đúng yêu cầu.

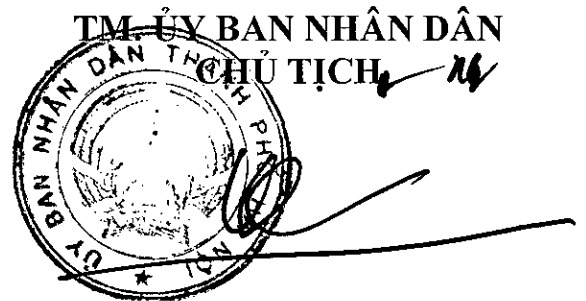
- Tiếp tục thực hiện đổi mới chương trình đào tạo, phương pháp đào tạo và đánh giá kết quả học tập của người học. Đa dạng hóa các ngành, nghề đào tạo theo hướng đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp yêu cầu sử dụng lao động trong giai đoạn hiện nay.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng thuộc Thành phố và các đơn vị trường học, cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn Thành phố nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này./.

### Nơi nhận:

- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Các Đ/c Phó Bí thư Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, HĐND Thành phố;
- UBND quận, huyện, thị xã;
- Các cơ quan báo, đài Thành phố;
- Các trường ĐH, CĐ thuộc Thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP Đặng Hương Giang;
- Các phòng: KGVX, KT, NC TKBT;
- Lưu: VT, KGVX

26512 - 24



Nguyễn Đức Chung